

Phượng



Bằng tất cả trang trọng và kính mến gửi đến nhà văn Doãn Quốc Sĩ, khi mạn phép nhắc đến quyển *Dòng Sông Định Mệnh* trong bài này. Quyển truyện tình ... đọc lúc tuổi mới lớn.

Vũ Lâm

Tiếng người hạ sĩ giám lộ qua hệ thống "intercom" gắn đầu giường đánh thức Lâm :

- Mời sĩ quan hải hành lên đài chỉ huy. Lâm tỉnh dậy, bật đèn đầu giường nhìn đồng hồ. Mới gần ba giờ sáng.! Anh hất chăn ngồi dậy, mắt còn cay, cảm giác lừ đừ, nhõn nhõn như muốn say sóng. Lâm cố gắng mặc quần áo, đi giày, đội nón bằng một tay, một tay phải ghi chắc thành giường để không bị ném qua, hất lại theo độ lắc của con tàu, anh lẩm bẩm:

- Mẹ!! ... chạy sóng ngang... biển động!!! Lên đến đài chỉ huy, gió biển và hơi nước lạnh làm Lâm tỉnh ngủ và dễ chịu. Nhân viên "đương phiên" làm việc im lặng trong bóng tối. Chỉ có ánh sáng lờ mờ của ngọn đèn nhỏ rọi xuống bàn hải đồ, những vệt sáng xanh yếu ớt quét trên mặt radar và vài đốm đèn đỏ trên các dụng cụ hải hành, vô tuyến. Tiếng gió ào ào lùa qua cửa ở hai bên đài chỉ huy và tiếng sóng âm âm đập vào thành tàu. Con tàu nghiêng qua, nghiêng lại, chồi hụp theo cơn biển động. Nhìn qua cửa kính phòng lái, mỗi khi mũi tàu hụp xuống, Lâm thấy sóng ụp qua cả pháo tháp khẩu đại bác 127 ly ngoài sân mũi. Lâm đến bên radar nhận định hình dạng bờ biển, đo khoảng cách, qua bàn hải hành xem lại vị trí đầu giờ cuối cùng của chiến hạm rồi ra "balcon" tả hạm.

Trung úy Trác, sĩ quan trưởng phiên đang quan sát, thấy Lâm đến bên anh buông

ống nhòm, hai người chào nhau quân cách, xã giao. Đêm trùng dương mịt mù, tối đen, chỉ có muôn vạn vì sao nhấp nháy. Trung úy Trác chỉ cho Lâm một ánh đèn nhỏ, yếu ớt, chớp tắt ở thật thấp phía trước mũi tàu rồi phân trần:

- Không muốn đánh thức trung úy đâu, nhưng Hạm trưởng ghi trong sổ : "Gọi sĩ quan hải hành thượng phiên khi bắt được đèn hải đăng Vũng Tàu và gọi nhiệm sở neo khi cách điểm neo năm hải lý". Bây giờ còn cách Vũng Tàu ba mươi tám hải lý. Biển động và ít tàu bè qua lại, không có gì đáng ngại.

Lâm tiếp lời Trác:

- Mai tôi về phép, chắc hạm trưởng cố tình dựng dậy sớm, muốn "đi" cho... bỏ... ghét. Mình đi về Vũng Tàu, Trường Sa, như đi chợ có gì đâu quan trọng.

Trác vui vậy thôi, thâm tâm Lâm rất mến và kính trọng người hạm trưởng dị tướng, lùn, đầu to, nhưng có thực tài, tư cách và đức độ. Khác xa với các hạm trưởng và đơn vị trưởng trước của anh.

Nhớ ngày thuyền chuyển lên chiến hạm này, khi tàu đang neo ngoài khơi Vũng Tàu chờ đi công tác ngoài quần đảo Trường Sa. Mới leo lên tàu, nhận phòng chưa kịp sửa soạn, đã nghe máy gọi:

-Mời trung úy Lâm lên phòng hạm trưởng trình diện tân đáo.

Khi Lâm đứng chào xưng danh, Hạm trưởng lằm lằm, nghiêm nghị, quan sát Lâm từ đầu đến chân, mắt ông ngừng lại trên cái cánh "bằng dù" Lâm đeo trên ngực :

- Trung úy có bằng nhảy dù?

- Thưa hạm trưởng có.

- Trên chiến hạm này chắc không có dịp cho trung úy xử dụng! . . . Mời ngồi.

Hạm trưởng cúi nhìn xấp hồ sơ lý lịch, ông hỏi:

- Trung úy ở tuần duyên hạm PGM thuyền chuyển đến, hạm phó? ... Đã ở giang đoàn mười chín tháng?

Không đợi Lâm trả lời, ông tiếp:

- Đây là một trong chín chiến hạm lớn nhất của hải quân Việt Nam, trung úy cố giữ đúng truyền thống, bất cứ lúc nào ra khỏi phòng riêng cũng phải nghiêm chỉnh với quân phục có đầy đủ lon, giày, nón. Không có kiểu bà ba đen, đi dép như ở PGM. Có lẽ phải gọi là thuyền phó thì đúng hơn là hạm phó, ở PGM anh mới chỉ là hải thuyền chưa phải là hải quân! Sau màn phủ đầu, ông có vẻ dịu dàng hơn, chỉ dẫn các điều cần thiết, trao nhiệm vụ...

Sau màn dịu dàng lại đến dần mặt:

- Hai tuần sau trung úy nộp cho tôi phúc trình tân đáo về hiểu biết chiến hạm, từ tiểu sử, đặc tính, quán tính, nhân viên, vũ khí, vận chuyển, phòng tai.

Thêm một màn khó nuốt:

- Đi viễn dương, mỗi ngày trung úy làm và nộp cho tôi ba "point" thiên văn xác định vị trí chiến hạm, một vào lúc trước mặt trời mọc mười lăm phút, một sau khi mặt trời lặn mười lăm phút và một vị trí buổi trưa lúc mặt trời qua kinh tuyến với hai đường Loran.

Lâm chửi thầm :

- Tổ mẹ! cha nội vừa "rắc-lô", vừa "hắc ám" vừa ra về nhân từ. Độc như "thịt vịt"! Có lẽ phải kiếm đường "chẩu", xin đổi đi giang đoàn thủy bộ, xuống Năm Căn, húc, ủi, bắn cá thòi lòi còn dễ thở hơn,... sống thế chó nào nổi với thằng lùn, "nhất lé, nhì lùn, tam hô, tứ sún"!

Nhưng trước khi Lâm ra khỏi phòng ông nhẹ giọng:

- Anh là sĩ quan hiện dịch, binh nghiệp suốt đời, quân đội đã tốn rất nhiều để đào tạo. Tôi chỉ muốn anh thành một sĩ quan hải quân giỏi, chuẩn bị cho anh sau này làm sĩ quan Hải Hành thay thế đại úy Phiệt sẽ thuyền chuyển... cấp số thiếu tá, để cho anh dự tranh đại úy cuối năm.

Rồi ngần ngừ ông hỏi:

Anh biết H.T.Đ cùng khoá Đà Lạt với anh không? ... em ruột tôi đấy, sư đoàn 23 . . .

Từ đấy, Lâm theo con tàu, vui buồn với bao chuyến hải hành, sóng gió, lênh đênh... anh mến hạm trưởng, thương con tàu và không bao giờ nghĩ đến thuyền chuyển. Một lần lên bờ ngồi chung trong quán, Hạm trưởng hỏi:

- Sông cũng đủ rồi, biển cũng dư hải vụ... sao không lên bờ cho ấm?

Lâm thành thật trả lời:

- Võ Bị lạc sang không quân, hải quân đã "phè" lắm rồi! Truyền thống hào hùng, nếu lục quân phải mũ mầu, nếu không quân phải bay F5, còn hải quân phải trên Tuần Dương Hạm. Tôi chỉ muốn ở biển, hoặc về sông, không muốn đơn vị bờ: "*bỏ thân về với triều đình. Hàng thần lơ láo phận mình ra sao*", hải quân mắc cạ, không giống ai, thà làm công chức sướng hơn.

Hạm trưởng mắng như mắng đứa em:

- Ngang như cua! cùng lò với nhau, giống thằng em tôi như hệt, sướng không muốn, muốn bị đầy đọa... khùng!

Tàu về bến, cho dù chỉ được neo ở ngoài khơi để tiếp tế, đi chợ, cũng là niềm vui sướng, mong đợi của đời thủy thủ. Lần về bến này, Lâm thấy tâm hồn mình khác lạ, bồn chồn, không háo hức "đi bờ", la cà trên Vũng Tàu như những lần trước. Cuộc đời Lâm sắp có đổi thay... Khi neo cạn, giải tán nhiệm sở neo xong thì trời đã mờ sáng. Đèn thành phố dọc bờ biển đã tắt, núi Hải Đăng, nhà cửa, bãi trước Vũng Tàu rõ dần. Cầu thang và "ca-nô" được thả xuống, Lâm xuống "ca-nô" để vào bờ với giấy nghỉ phép và lời dặn dò thân thiện, pha chút giỡn cợt của hạm trưởng:

- Vào bờ sớm cho kịp chuyến xe về Sài Gòn... Trung úy sắp tàn số đào hoa! ... cùn đời thủy thủ! ... Không còn được quyền bay bướm với các em Sài Gòn, Đà Nẵng, Quy Nhơn, Cam Ranh, Vũng Tàu... Sau này mỗi khi Tàu cập bến, tôi sẽ cho niêm yết tại hạm kiều: "Trung úy Lâm đã có vợ".

Lâm về phép hỏi vợ! Chuyện tình nào rồi cũng phải có đoạn kết. Sự chọn lựa

nào cũng có ít nhiều tiếc nuối và quyết định nào cũng vương chút ít chua cay. Lâm đã quyết định hỏi vợ, không biết anh có thực hiện đúng câu: “*Phải cầu nguyện một lần trước khi ra trận, phải cầu nguyện hai lần trước khi xuống tàu vượt biển, nhưng phải cầu nguyện đến ba lần trước khi quyết định lấy vợ*”?

Trên chuyến xe đò Vũng Tàu Saigon, chuyến xe về đổi đời. Lâm ngồi trầm ngâm ôn lại quá khứ. Anh thấy nỗi xao xuyến dâng lên trong hồn với nỗi buồn man mác. Lâm nhớ lại những người tình, những cuộc tình đến rồi đi ngắn ngủi, vội vàng. Anh tự trách, sao mình lại có thể là người bội bạc! sao tình cảm mình lại hay thay đổi bất thường. Rồi anh cũng tự bào chữa, Thủy, Duyên, Mai, Ngọc . . . chỉ là bạn thôi! nếu có xa hơn cũng chỉ là nửa người tình, nửa bạn.

Ngay từ khi mới lớn, thấy Lâm có nhiều thư từ, bạn gái, mẹ anh đã nói:

- Đào hoa lắm chỉ rước họa vào thân! . . .
- lắm mối tối nằm không! ... con sẽ khổ vì tình thôi!

Lâm nhớ đến Thủy, cô bạn chanh chua, hay day nghiến, ghen và dẫn vật anh nhiều nhất, lần cuối cùng Thủy đến, cô nàng tươi cười đắc thắng:

- Anh Lâm bay bướm lắm, lãng nhăng lắm, chẳng cô nào chịu nổi đâu, cô nào rồi cũng phải đá anh thôi, vô phúc mà thương và chờ anh thì cổ sẽ dài hơn cổ cò... Thủy đến đưa thiệp mời, tháng sau Thủy đám cưới...

Lâm nhăn nhó làm vẻ đau khổ:

- Thủy xem đây, gia cảnh nghèo, chỉ còn một mẹ già, tháng ngày xa nhà, lênh đênh biển cả, chẳng cô nào dám rờ tới! nhưng anh biết rồi, Thủy có chàng được sĩ trẻ, mặt búng ra sữa, quý tử của Xuân pharmacy ở đường Phan Đình Phùng, đúng chưa? Anh mừng cho Thủy. Bao giờ anh chán nghề đi biển, sẽ về học được, học pha chế rồi cũng mở tiệm bán thuốc, nhưng nhất định anh sẽ không bán, aspirine, penicilin, lincosine, thuốc trụ sinh, độc được, mà bán Basto, Capstan, Salem, Pallmall, ba số năm, thuốc Lào Vấp... chưa chắc ai sẽ giàu hơn ai?

Lâm Nghĩ về Duyên, cô bé bắc kỳ hay đổi, hay hờn, một lần bắt gặp Lâm đứng uống nước mía Viễn Đông ở góc đường Pasteur nói chuyện với Thủy, cô nàng cố tình đi chen vào giữa cho Lâm thấy rồi nguyền rủa dài một cái. Ngày hôm sau Duyên sai em gái đem thư tới đòi lại tất cả thư từ, hình ảnh, các vật kỷ niệm, nàng đòi lại từ quyển truyện, quyển báo, bản nhạc, cả đến những thiệp chúc tết từ những năm xa xưa mà nàng tự tay làm lấy cho Lâm.

Loan, cô bạn Lâm mến nhất, ca sĩ của một ban nhạc địa phương, vừa là một “ca ve” bán chính thức, nàng trẻ, đẹp nhưng ăn nói ngổ ngáo, sống sượng, cố làm vẻ già dặn, bụi đời. Lâm quen Loan hôm dạ vũ tổ chức trên chiến hạm khi cặp bến

Đà Nẵng. Hôm ấy, anh ngồi một mình ở salon trong góc phòng khách sĩ quan, uống nước ngọt, ngắm ca sĩ trình diễn, nhận diện các mệnh phụ phu nhân, các quan lớn, tá, tướng, tư lệnh, tỉnh trưởng...đang lả lướt trên sàn nhảy, Loan đến rất tự nhiên, xác xược và trêu chọc :

- Hạm phó và các sĩ quan đằng kia xúi em đến tiếp chuyện trung úy, người hùng cô đơn, trắng trẻo, đẹp trai, hiền lành, chỉ biết uống nước ngọt...còn...tân...!! ... em tên Loan...

Lâm liếc sang đám hạm phó và các sĩ quan ngồi đối diện phía bên kia sàn nhảy đang chăm chú theo dõi hai người, anh kéo Loan ngồi xuống bên cạnh :

- Em nhìn lắm người rồi... Trông vậy, thấy vậy, tưởng vậy mà không phải vậy đâu, ác quỷ đây. Vợ ba con, đào nửa tá, em rờ tới chỉ thiệt thân, chỉ từ thua tới lỗ, từ chết đến bị thương thôi. Để dăm xí, ông già bật ngựa hay ông già chống gậy được nửa lít, Cognac hai chai. Không hiền đâu! Hôm nay là sĩ quan trực nhật, nên không được phép uống, phải thì thọt chạy vào, chạy ra hạm kiêu coi chừng an ninh, đón tiếp quan khách.

Hất mặt sang đám sĩ quan bên kia, Lâm tiếp:

-Mời em nhảy bản kế tiếp cho chúng nó cụt hứng... bọn chúng đang đo bản lĩnh của anh đấy.

Hôm ấy, Loan ngồi tiếp chuyện với Lâm suốt buổi, trừ những lúc ban nhạc giới thiệu Loan lên hát và những lúc Lâm phải ra thăm dò ngoài hạm kiêu. Khi gần cuối, lúc hấp dẫn nhất của màn vũ thoát y “Tabu” do T.Thủy trình diễn, Loan cố tình choàng người qua, ấn ngực vào vai Lâm ý muốn khoe . . . ghé sát miệng vào tai anh, nói nhỏ chọc ghẹo:

- Làm gì mà ngẩn ngơ như bé Tí thềm nắm xôi vậy . . . của giả đấy!!

Lâm cũng sỗ sàng:

Biết rồi! của em mới thiệt, phải không?

Sau cuộc chiến Hoàng Sa với Trung Cộng, chiến hạm Lâm biệt phái tuần tiểu dài hạn cho vùng một, mỗi lần nghỉ bến Đà Nẵng, anh lại có dịp gặp Loan. Đi chơi với Loan, Lâm thấy thoải mái, dễ chịu, Loan không kiêu cách, giả dối, ỡng ẹo, như các tiểu thư khuê các Sài Gòn, chơi với nhau rất tự nhiên, sòng phẳng và thân thiện như hai bạn trai, cũng có lúc đốp chát, sỉ vả nhau, hạ nhau sát ván rồi cười hòa. Sau giờ Loan hát, Lâm thường rủ đi ăn mì Quảng, ăn chè, mực nướng bên bờ sông Hàn.

Một lần Lâm mời Loan ăn tối ở Hải Ký, cô nàng cố tình chọc phá, kéo theo bốn cô bạn, hôm ấy các nàng cứ chụm đầu vào nhau cười nói rúc rích, tíu tít gọi các

Hạ Thương về mẹ

Mẹ ơi! Đã 9 năm rồi,
9 mùa mưa gió đập vùi tâm son!
Tinh theo vầng nguyệt Khuyết tròn,
Hơn trăm lần Mẹ héo-hon trông chờ.(*)
Bao nhiêu giòng chữ, câu thơ,
Mà xum vầy vẫn ảo mờ ngoài xa.
Chưa đền nghĩa Mẹ, công Cha,
Tuổi đời ngót nửa, tóc đã ngâm sương!
Từng đêm thao-thức canh trường,
Nghe không gian gọi sầu thương bốn mùa.
9 lần nghe gió gọi mưa,
Mà lao tình khúc vẫn chưa tận cùng.
Mẹ ơi! lượng cả bao dung,
Cho con giữ được hiếu trung vẹn toàn.
Có đời là có hợp tan,
Có phân-ly, ắt có đoàn-tụ mà thôi.
Nên chẳng là xứng con người,
Không thành danh cũng cho đời biết danh.
Bổ công đèn sách học hành,
Bổ công dưỡng dục sinh thành bấy lâu.
Tình nhà, nợ nước thâm sâu,
Chí trai đành gạt lệ sầu phân ly.
Dặn lòng từ thuở ra đi,
Thủy-chung con hẹn ngày về không xa.
Tạ lòng ân đức Mẹ, Cha,
Ân cao thiên chấp cánh đà tung bay.
Triệu lòng nung triệu bàn tay,
Mẹ ơi! Con hẹn dựng ngày vinh quang.

Lao Tình năm thứ 9/14

Mạc Huyền Nhân

(*). Mỗi tháng được viết thư thăm nuôi một lần.

món ăn cho đầy bàn, bồ câu quay, gỏi sứa, cá hấp, rồi chám chám, mút mút làm duyên không ăn. Trung úy Thanh ngồi bàn gần đấy ghé qua mượn bật lửa nói nhỏ với Lâm:

- Trung úy Lâm đào hoa thật, nhưng hao đạn nhé!!

Lâm cười không trả lời. Khi bữa ăn gần tàn, Lâm móc túi tìm thuốc hút thấy không còn, anh đội nón đứng dậy nói với Loan:

- Sĩ quan quân lực Việt Nam Cộng Hoà... Đợi! anh ra cửa mua thuốc lá lẻ... hai mươi đồng ba điếu Capstan!

Ra đến cửa, anh thuê xe về tàu, leo lên giường ngủ thẳng giấc.

Sau này gặp lại Loan, cô nàng sỉ vả, Lâm cười trừ:

-Anh đã nói với Loan từ buổi đầu, cô nào đến với anh, nhất là cố tình chơi gác thì chỉ từ thua đến lỗ . . . tin chưa?

Ra đến xa lộ Biên Hòa xe chạy nhanh và êm hơn, khi ngang qua làng đại học Thủ Đức, Lâm thấy lòng buồn lằng lằng! nỗi buồn ẩn dấu trong tim bỗng tràn về ngập hồn. Anh biết mình còn thương, buồn, hình như trong tận cùng tâm hồn có điều gì uẩn ức và oán giận một người! Phượng đang ở đây, khu nhà mới trong cái cái quận lỵ nhỏ bé này. Bùi ngùi Lâm

liên tưởng đến Thiệu và Yến trong truyện Dòng sông định mệnh của Doãn Quốc Sĩ, sao giống đời anh và Phượng. Lâm đọc thầm một câu trong truyện: *hai cuộc đời như hai nhánh sông, đã chia xa, Dòng sông định mệnh đã ra tới biển rồi, có còn khúc quanh nào đâu!* Năm chín tuổi, gia đình Lâm dọn về khu xóm Hiệp Hưng, ngày đầu tiên Phượng theo mẹ qua nhà, khi bác Trọng ngồi nói chuyện với mẹ Lâm, cô bé mon men đến bên Lâm, tần ngần nhìn anh xấp xáp sách vở, đồ chơi vào ngăn tủ:

- Mẹ nói anh tên... Lâm, mai đi học chung với Phượng?

Lâm không trả lời, rụt rè với cô bé mới gặp. Từ bé đến giờ anh chỉ chơi tạt hình, bắn bi, chơi đáo, đánh nhau với đám con trai, có bao giờ chơi với con gái đâu! nhưng khi Phượng móc túi chia với Lâm mấy cái kẹo dứa, anh lấy ngay và cười với Phượng.

Lâm và Phượng bằng tuổi, học cùng trường, cùng lớp, lớp ba trường Hiệp Hoà. Ở trường hai đứa không để ý đến nhau, Lâm còn ham chơi bắn bi, đánh đáo, đuổi bắt với các bạn. Chỉ khi tan học, về gần đến nhà hai đứa mới đi chung. Thường thì Lâm lững thững theo sau. Tay xách cặp, tay xách bình mực, vừa đi vừa đá cái ống lon hoặc quả bóng cuộn tròn bằng giấy, đá lê lét về đến nhà mới thôi. Trong xóm không có con trai bằng tuổi nên Lâm phải chơi với Phượng, và lũ em Phượng, toàn những trò chơi con gái, nhảy dây, đánh dĩa, nhảy cò cò. Đôi khi chán, Lâm phải qua xóm bên cạnh đá đế, búng hình, đánh kiếm với đám bạn trai, nhiều khi quên cả bữa cơm, mẹ phải đi tìm gọi về và bị đòn.

Một buổi tan học, Phượng bị ba đứa học trò lớp khác chọc ghẹo, đang đứng mếu máo. Phượng buộc nơ đỏ trên tóc nên chúng theo sau trên chọc:

-Bác kỳ... quàng khăn đỏ. ê! . . . con Bắc Kỳ quàng khăn đỏ.

Lâm từ xa chạy tới, lia cặp da vào cả ba, hất lọ mực vào chúng rồi đánh nhậu, ôm vật lăn lộn dưới đất cho đến khi mấy người lớn can ra mới thôi.

Dắt Phượng chạy về, Phượng thút thít khóc:

- Phượng đâu muốn Lâm đánh nhau đâu, về nhà mẹ đánh cho xem ...

Về đến nhà Lâm mới biết, quần áo bị nhậu nát, mực đổ từ trên xuống dưới, tay và mặt chầy xước có chỗ bầm tím. Thoáng thấy mẹ ngồi đan trước cửa, Lâm lên vào nhà bằng cửa sau, nhẹ nhàng lấy áo sạch thay rồi vòng ra cửa trước, khoanh tay ngoan ngoãn:

- Thừa mẹ con đi học về.

Mẹ nhìn Lâm một thoáng rồi trừng mắt:

- Buổi sáng đi học mặc áo trắng... sao bây giờ lại nâu... cái áo tao mới giặt...?? Thấy vết bầm tím trên mặt, mẹ loay hoay tìm roi:

- Trời ơi! ... Ông tướng nhà trời! ... lại đánh nhau rồi!

Buổi chiều Phượng qua tìm Lâm, thập thò ngoài cửa khi Lâm vẫn còn bị quỳ khoanh tay úp mặt vào tường. Bị mẹ đánh mấy roi, bắt quỳ, Lâm vẫn mím môi không khóc, nhưng khi biết Phượng đang nhìn, Lâm tủi thân, nước mắt trào ra, mẹ đưa tay áo quạt nước mắt dần dứa, mặc cho mẹ mắng :

- Còn oan ức lắm phải không?

Những ngày sau Lâm tránh gặp Phượng, cả ở trường, khi tan học và ở nhà. Mãi đến hôm rước đèn trung thu, Lâm chia nến, chia kẹo và đốt đèn cho Phượng, hai đứa mới cười hoà, Lâm trách :

-Ai bảo Phượng nhìn Lâm bị quỳ.

Ngày tháng trôi mau, Lâm và Phượng trải qua tuổi thơ êm đẹp, hồn nhiên, chia nhau từng miếng bánh, đồ chơi.

Lên trung học, hai đứa không còn chung lớp, không còn chơi trò chơi trẻ con, nhưng những đêm trăng sáng, xuống ga ngắm trăng với đám bạn hàng xóm, Lâm và Phượng vẫn còn nắm tay nhau đi hai bên đường rầy xe lửa. Những lúc Lâm tập đàn guitar, Phượng vẫn thích nằm áp tai vào thùng đàn để nghe tiếng đàn của Lâm vang và ấm hơn.

Bắt đầu năm mười bốn tuổi Lâm đã biết Phượng đẹp lắm! Nhiều lần nhìn trộm Phượng rồi ngẩn ngơ, đêm về trần trọc không ngủ. Có lần Phượng đi nghỉ hè với gia đình, cả tuần không gặp, Lâm thấy nhớ và buồn vu vơ, anh đạp xe đạp đi lang thang dưới mưa suốt ngày, nhưng vẫn mung lung không hiểu được mình, không hiểu được những gì đang biến chuyển trong hồn ở tuổi mới lớn và chưa nghĩ rằng mình bắt đầu biết yêu.

Mười bốn, mười lăm tuổi, Lâm vẫn còn ngu ngơ, khờ dại thì Phượng đã là một thiếu nữ đẹp, biết làm duyên, trang điểm những ngày lễ, ngày tết, đã có những người lớn, sinh viên, sĩ quan, kỹ sư, bạn của anh lớn của Phượng sẵn đón, chiều chuộng, mua quà cho Phượng. Lâm thấy mình bé hẳn đi so với Phượng. Hình như anh thấy có gì dang dặt, uất nghẹn trong hồn mỗi khi Phượng khoe có người cho quà Phượng, Lâm trách Phượng cả những lần đi xe buýt mà dám để con trai trả tiền vé. Lâm vẫn dại khờ, ngây ngô không hiểu gì khi Phượng tặng Lâm quyển truyện Dòng Sông Định Mệnh, bên trong có chiếc khăn thêu, mỏng và mềm, có mùi nước hoa phảng phất với chữ "Thương" trống không bằng nét chì mờ mờ ở trang đầu. Quyển truyện mà những câu có ý đẹp, lời hay, Phượng đã tô mầu để Lâm lưu ý.

Cuối năm mười sáu tuổi. Ba Phượng giữ chức vụ lớn hơn trong chính Phủ, gia đình Phượng dọn vào cư xá. Lâm và Phượng không còn gặp nhau hàng ngày nữa, không gian, thời gian, gia cảnh khác biệt, như một bức màn vô hình

cách ngăn hai đứa. Chỉ còn một hai lá thư mỗi tuần kể chuyện mưa nắng, vu vơ, nhưng không thư nào Phượng quên nhắc: Đêm qua Phượng mơ thấy Lâm... Ngày lên Đà Lạt nhập học Võ Bị, lá thư đầu tiên cho Phượng, Lâm viết ngắn, gọn:

- *Một người đã đi xa, vẫn nhớ đến Phượng, một người thương Phượng từ ngày còn bé nhưng ngu ngơ khờ dại, chỉ biết ghen tức, giận hờn mà không biết ngỏ lời. Một người thương Phượng, nhưng không muốn bị xếp hàng, chọn lựa chung với những người theo Phượng.*

Năm thứ hai Võ Bị, Lâm nghe tin Phượng đã làm đám hỏi với một người, cuộc đời quân trường gò bó, bận rộn nên nỗi buồn chỉ thoáng qua như mây trời Đà Lạt chợt mưa, chợt nắng. Cuối năm ấy, Phượng lên thăm, chiều thứ bảy ba Phượng đưa vào đến cổng trường thì đã gần hết giờ tiếp thân nhân của sinh viên sĩ quan, bác Trọng nói:

- Hai anh em lâu lắm mới được gặp nhau, bác cố vào sớm mà bận việc, lạnh quanh đêm rồi, mai chủ nhật cháu ra phố với Phượng bác ghi địa chỉ cho cháu.

Lâm nói giọng buồn:

- Mai cháu phải ứng chiến trong trường. không ra được.

Ngày chủ nhật, ba Phượng đưa Phượng vào trường từ sáng sớm:

- Cho hai anh em tha hồ tâm sự với nhau, chiều bác vào đón.

Ngồi ở một góc rừng thông, bên cạnh suối nước, suốt một ngày nhìn nhau im lặng, hai đứa chỉ thăm hỏi nhau được mấy câu... nhắc lại vài kỷ niệm ngày bé, mãi đến chiều gần lúc chia tay Lâm hỏi nhỏ:

- Phượng đã làm đám hỏi..?

Phượng gạt đầu hỏi lại:

- Lâm có cô bé Đà Lạt... dễ thương... ? Lâm nhặt một quả thông khô ném xuống suối:

- Chưa đến đâu! Cuộc đời binh nghiệp, bốn phương chưa biết mình sẽ về đâu, Lâm còn ở đây hai năm nữa rồi... bay... tương lai là hiểm nguy, sóng gió, nhưng Lâm thích vậy, Lâm chọn.

Sau khi Phượng về Sài Gòn Lâm nhận được thư Phượng, nhưng không trả lời, chả còn gì để xao xuyên,... hai nhánh sông đã chia xa, nhánh sông của Phượng êm đềm chảy ra biển, nhánh sông của Lâm vẫn còn nhiều gềnh thác... *dòng sông định mệnh có còn khúc quanh nào không cho mình gặp gỡ?*

Buổi chiều trước ngày Lâm đám hỏi, đột nhiên Phượng đến, áo lụa, quần lụa trắng, guốc trắng, tóc thả dài ngang vai.

- Chào bác... bác vẫn khoẻ?... Nghe Hải nói anh Lâm về, cháu ghé thăm, lâu lắm từ ngày gia đình cháu dọn lên Thủ Đức, chưa có dịp đến thăm bác và anh.

- Cháu Phượng... dạo này trông sang và đẹp quá, bác nhìn không ra. Mới ngày nào hai đứa còn bé, nghịch ngợm, bây giờ đã trưởng thành cả rồi, hèn gì bác mau già...

Ở trên gác, Lâm nhận ra tiếng Phượng, phải đến mấy phút lặng người, Lâm mới nén được những rộn ràng, xúc động trong tim. Anh xuống đón Phượng cố bằng giọng hồn nhiên:

- Gớm... người đâu mà đẹp thế... ngọn gió nào đưa Phượng đến vậy? Phượng nghiêm nét mặt, lườm Lâm y như ngày còn bé:

- Chẳng có ngọn gió nào cả... Phượng đến tìm Lâm, trách Lâm, mắng Lâm... được không? Nghe nhiều người nói, Lâm bê bối, tình cảm lãng nhãng, bội bạc, Phượng buồn! ... cô nào hành hạ Lâm?

- Phượng! cô Phượng!

Rồi Lâm nhớ ngay đến một câu mà hai đứa vẫn thuộc lòng trong Dòng Sông Định Mệnh:

- Bởi vì Phượng! *Phượng đẹp như một vì sao... mà sao với người thì thường cách biệt.*

Cơn giông đầu mùa hạ kéo đến thật nhanh, chỉ trong khoảng khắc, mây đen phủ kín bầu trời, trần mây thấp, gió lốc cuốn bụi, rác và lá cây bay tung lên trời. Rồi mưa đổ xuống như thác nước, ào ào trên mái ngói, mái hiên, bụi nước mưa hắt vào nhà mát lạnh.

Lâm và Phượng ngồi sát bên nhau im lặng nhìn qua cửa sổ trên gác, khu xóm mờ mịt trong mưa, khu xóm ngày xưa khi còn bé Lâm thấy rộng lớn thênh thang, bây giờ thấy nhỏ bé chật hẹp.

Lâm và Phượng mỗi người theo đuổi một ý nghĩ riêng tư. Bỗng Phượng hỏi nhỏ, giọng lạc đi vì xúc động:

- Lâm vẫn thương quyển Dòng sông định mệnh?

Lâm gật đầu:

- Vẫn thương, vẫn giữ trên tàu, vẫn thuộc lòng những câu Phượng tô mầu.

- Phượng đến hôm nay muốn nói với Lâm:

- Mình không có dòng sông định mệnh, Phượng không phải là Yến, Phượng không muốn đẹp như một vì sao mà sao với người thì thường cách biệt, Phượng muốn đẹp như một người thường để không cách biệt với Lâm. Có điều mình thân nhau từ bé nên đôi khi nhầm lẫn, mình là anh em, là bạn, hay người tình? Phượng không thấy có cánh cửa nào hạn hẹp tình mình, gia đình, hoàn cảnh hay tuổi tác? Nhưng Lâm, Lâm câm lặng, Lâm giận dỗi, Lâm ghen, Phượng là con gái, Phượng không thể nói gì khác hơn!

Lâm cắt lời Phượng:

- Phượng đã có đám hỏi với Ngân?

- Không, chỉ là đám ngõ, Phượng đã trả trâu cau sau ngày lên thăm Lâm trên Võ Bị.

Lâm bàng hoàng:

- Sao Phượng không lấy chồng?

- Phượng chờ Lâm . . . đến khi nào Lâm lấy vợ . . . thì Phượng mới lấy chồng.

Lâm thấy tim thắt lại, rưng rưng muốn khóc, anh lắc đầu:

- Định mệnh đã an bài, dòng sông định mệnh đã chia hai nhánh. Anh tưởng Phượng biết, ngày mai anh làm đám hỏi với Hòa, không có gì thay đổi được cả.

Có hai giọt nước mắt lăn từ từ trên má, rồi Phượng úp mặt vào hai bàn tay, cánh vai rung động, Phượng thì thầm lẫn trong tiếng nấc ngẹn ngào:

- Giá Phượng đừng tặng Lâm quyển truyện . . . thì đâu có Dòng Sông Định Mệnh! . . . Quyển truyện đã dặt lối đời mình, đã ám vào đời nhau.

Có tiếng mẹ gọi dưới nhà:

- Hai đứa xuống ăn cơm, mẹ nấu canh riêu ngon lắm (Mẹ và gia đình Phượng vẫn nghĩ là hai đứa chỉ coi nhau như anh em).

Hai tháng, sau ngày Lâm lấy vợ, Phượng đám cưới với Ngân. Hai nhánh sông chia xa, mất hút trong rừng đời, âm thầm tìm đường ra biển, có còn khúc quanh nào đâu!. *Dù hai ba mươi năm nữa, khi cả hai mái tóc đã pha sương, dù ba, bốn mươi năm nữa, khi cả hai đã da dẻ mỗi tóc bạc mới gặp nhau, thì phút đầu cũng chẳng ai tránh được xao xuyến.*

Riêng Lâm, mỗi lần nhớ đến Phượng, Lâm cầu mong cho nhánh sông của Phượng êm đềm, bình an ra tới biển...

Dù ba, bốn mươi năm nữa, cầu xin cho kẻ nam, người bắc, kẻ đông, người tây, đừng bao giờ gặp lại. Không phải để quên, bởi vì làm sao mà quên được, nhưng để mỗi lần nghĩ về nhau, vẫn bằng hình ảnh của mấy chục năm về trước, lúc còn thơ ấu, khi tuổi mới đôi mươi, hay vẫn bằng hình ảnh cuối cùng của Phượng. Phượng còn đẹp mãi, với tóc xõa dài, áo lụa trắng trên căn gác hẹp, bên cửa sổ nhìn mưa . . . và hai giọt nước mắt lăn trên má.

Cuối cùng, đời Lâm vẫn gắn bó với con tàu và biển cả, biển khơi mênh mông ôm ấp dùm Lâm nỗi buồn. Chân trời xa thẳm, hải đảo mịt mù, những cánh hải âu mệt mỏi và những hoàng hôn trên biển tím loang một phương trời . . . tím cả đời Lâm! ! !

Vũ Lâm



**CON ONG NGHÈO LẮM AI ƠI
ĐỪNG COI BÁO CỌP ĐỪNG CHƠI BÁO CHÙA**



Ai? Nằm Vùng? Ở đâu?

Lời giải thích của ông Lê Tấn Trọng

Ngày 11 tháng 7 2002 vừa qua. Tòa soạn Con Ong Việt nhận được thư của ông Lê Tấn Trọng. Lá thư giải thích sự hiện diện và tặng quà của ông, trong buổi trình diễn của nhóm Văn Công Trong Nước, tại San Diego ngày 26 tháng 5 năm 2002, mà, Con Ong Việt đã tường trình trong bài viết "Ai? Nằm Vùng? Ở Đâu", trang 28, số báo 29 phát hành tháng 6 năm 2002 tại San Diego.

Sở dĩ chúng tôi dùng chữ "Giải Thích", thay cho chữ "Đính chánh", được dùng trong thư của ông Lê Tấn Trọng. Bởi vì, trên phương diện truyền thông, báo chí, cơ quan truyền thông chỉ "Đính chánh", những gì đã phổ biến sai lạc, không đúng với sự thật và thường thì, "đính chánh" phải được kèm theo lời "xin lỗi".

Để rộng đường dư luận và tôn trọng sự công bằng với ông Lê Tấn Trọng, Con Ong Việt xin đăng nguyên văn lá thư giải thích của ông:

Kính gửi anh chị,

Trước hết cảm ơn anh chị đã có nhã ý đính chánh bài viết vừa qua trên tờ "Con Ong Việt". Trong đó có sự hiểu lầm từ chỗ đi dự lễ thượng thọ cho Bà Cụ thành một người tiếp tay cho một số ca sĩ VC.

Trong cùng buổi trưa đến chiều hôm đó tôi phải đi dự 3 buổi:

1- Ngày Truyền Thống Cảnh Sát Quốc Gia được tổ chức tại Lee Garden,

2- Ngày Lễ Thượng Thọ của Bà Cụ Má của vợ chồng người bạn học cùng trường, cùng lớp với tôi thời thơ ấu. Bà cụ mà khi còn tuổi cấp sách tôi thường ghé nhà để ăn cơm cùng bạn bè. Tôi chỉ được vợ chồng Anh ấy thông báo, gia đình thiếu chỗ nên đã mượn chỗ của Bà Ngọc Đan. Anh thấy rõ, tôi không có tiền lễ nên đã mượn của người trước mặt anh (Anh Hải) 50 đô la để tặng bà cụ.

Tôi chẳng biết ất giáp gì. Nếu không có Vợ chồng anh và anh Nh. (Phó Chủ Tịch . . .) chắc là tôi đã rời nơi đây sớm hơn 15 phút.

3- Đi dự lễ sinh nhật của đứa con anh P.T.T., cựu sinh viên Sĩ Quan Trừ Bị Thủ Đức.

Một buổi chiều cuối tuần ngắn ngủi mà phải làm 3 việc như vậy. Hẳn là vất vả cũng chỉ vì chữ tình: tình bạn bè, tình anh em, tình đồng đội.

Tôi chỉ cần người viết và Trời Đất hiểu lòng mình thôi. Đính chánh hay không tùy ý anh.

Lê Tấn Trọng July 11, 02